

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CK  
TỈNH TV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 15-3-2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CK, TỈNH TV**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Diêu Hoàng Tiếp

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Thúy Phụng

Ông Sơn Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh TV.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CK, tỉnh TV tham gia phiên tòa:** bà Đinh Thị Mộng Cầm – Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CK xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Thạch M, sinh năm 1954 (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã PT, huyện CK, tỉnh TV.

**- Bị đơn:** Bà Thạch Thị Sa O, sinh năm 1949 (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã PT, huyện CK, tỉnh TV.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 23/11/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Thạch M trình bày: Ông và bà Thạch Thị Sa O chung sống với nhau vào năm 1975, trong quá trình chung sống không có đăng ký kết hôn, trong thời gian chung sống có 08 con chung tên Thạch M, sinh 1975, Thạch Mư, sinh 1977, Thạch Thị Mon Th, sinh 1980, Thạch Thị Mon Thi, sinh 1982, Thạch Ly M, sinh 1988, Thạch Tr, sinh 1991, Thạch Đốc Đ, sinh 1994, Thạch Thị Sa Qu, sinh 1994 các con đã trưởng thành. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn tới ly hôn là do tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, hai người không còn

chung sống với nhau từ năm 2002 đến nay. Nay ông Thạch M xác định vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với bà Thạch Thị Sa O. Về con chung: các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: khai không có nợ chung.

Tòa án đã triệu tập bà Thạch Thị Sa O đến tham gia phiên hòa giải tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CK, để giải quyết vụ án giữa các đương sự nêu trên nhưng bà Thạch Thị Sa O có đơn xin vắng mặt đồng thời có bản tự khai như sau: bà Thạch Thị Sa O và ông Thạch M chung sống với nhau vào năm 1975, trong quá trình chung sống không có đăng ký kết hôn, trong thời gian chung sống có 08 con chung tên Thạch M, sinh 1975, Thạch Mư, sinh 1977, Thạch Thị Mon Th, sinh 1980, Thạch Thị Mon Thi, sinh 1982, Thạch Ly M, sinh 1988, Thạch Tr, sinh 1991, Thạch Đốc Đ, sinh 1994, Thạch Thị Sa Qu, sinh 1994 các con đã trưởng thành. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn tới ly hôn là do tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, hai người không còn chung sống với nhau từ năm 2002 đến nay. Nay ông Thạch M yêu cầu ly hôn với bà Thạch Thị Sa O thì bà cũng đồng ý ly hôn. Về con chung: các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: khai không có nợ chung.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành của người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử cho Thạch M ly hôn với bà Thạch Thị Sa O; về con chung các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết; về tài sản chung không ai yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét; về nợ chung khai không có nên đề nghị không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Ông Thạch M có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh TV giải quyết việc hôn nhân với bà Thạch Thị Sa O địa chỉ: ấp 2, xã PT, huyện CK, tỉnh TV. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp được xác định là “Ly hôn” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CK, tỉnh TV.

[2] Tại Tòa hôm nay ông Thạch M là nguyên đơn, bà Thạch Thị Sa O là bị đơn đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện CK xét xử vắng mặt ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O.

[3] Về quan hệ hôn nhân: ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O xác lập quan hệ hôn nhân năm 1975, không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, tuy nhiên, cả hai chung sống từ năm 1975 trước thời điểm ngày 03/01/1987 nên Căn cứ vào Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội

Nước Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về việc thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình được công nhận là hôn nhân thực tế, được xem là vợ chồng hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng theo ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O là do tính tình không hợp nhau, thường hay cự cãi, cả hai đã không còn chung sống với nhau từ năm 2002 cho đến nay. Xét thấy mâu thuẫn giữa ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O là có thật, hai người không tự giải quyết được với nhau, chứng minh cuộc sống vợ chồng đã xảy ra trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cho nên ông Thạch M yêu cầu ly hôn, bà Thạch Thị Sa O cũng đồng ý ly hôn với ông Thạch M. Hội đồng xét xử xét thấy công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O trình bày có 8 người con chung nhưng tất cả đều đã trưởng thành nên không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Ông Thạch M là người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn nộp và được chấp nhận nên không phải chịu án phí.

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và các chứng cứ khách quan có trong hồ sơ vụ án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; 147; 217, 218 Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về việc thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O;

Về con chung: các con chung đều đã trưởng thành ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Miễn nộp án phí cho ông Thạch M.

Đương sự ông Thạch M và bà Thạch Thị Sa O vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TV;
- VKSND huyện CK;
- CCTHADS huyện CK;
- UBND xã PT, h. CK
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Điêu Hoàng Tiếp**